|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 1  **TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ**  **VÕ TRƯỜNG TOẢN** |  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP**

**KIỂM TRA GIỮA KÌ 1 MÔN GDCD**

**Năm học 2021-2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **KHỐI** | **BÀI** | **NỘI DUNG ÔN TẬP** | **GHI CHÚ** |
| **GDCD 6** | **Tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ** | - Nêu được một số truyền thống của gia đình, dòng họ.  - Xác định được các hành vi là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ  - Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, …) HS khẳng định được tên bài học.  - Giải thích được vì sao các hành vi là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện tự hào về truyền thống gia đình, dòng họ |  |
| **Yêu thương con người** | - Ý nghĩa của yêu thương con người đối với cuộc sống của cá nhân và xã hội.  - Xác định được các hành vi là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện yêu thương con người.  - Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, …) HS khẳng định được tên bài học.  - Đánh giá được thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương con người. |  |
| **Siêng năng, kiên trì** | - Nhận biết được ý nghĩa của siêng năng, kiên trì.  - Xác định được các hành vi là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện siêng năng kiên trì  - Qua thông tin (hình ảnh, ca dao, tục ngữ, danh ngôn, …) HS khẳng định được tên bài học.  - Giải thích được vì sao các hành vi là đúng hay sai, thể hiện hay không thể hiện siêng năng kiên trì.  - Đánh giá được sự siêng năng, kiên trì của bản thân và người khác trong học tập, lao động.  - Qua tình huống cụ thể, nêu được các cách giải quyết đúng thể hiện siêng năng kiên trì bằng những việc làm cụ thể.  - Phê phán những biểu hiện trái với siêng năng kiên trì |  |
| **GDCD 7** | **Sống Giản Dị** | - Học sinh hiểu thế nào là sống giản dị và không giản dị, tại sao cần phải sống giản dị?  - Học sinh biết tự đánh giá hành vi bản thân và của người khác về lối sống giản dị ở mọi khía cạnh... |  |
| **Trung thực** | - Hiểu được thế nào là trung thực, biểu hiện và ý nghĩa của nó.  - HS biết phân biệt các hành vi thể hiện tính trung thực và không trung thực, biết tự kiểm tra, điều chỉnh hành vi của mình để có biện pháp rèn luyện tính trung thực. |  |
| **Tự trọng** | - HS hiểu thế nào là tự trọng, biểu hiện và ý nghĩa của nó.  - HS biết đánh giá các hành vi của bản thân và của người khác biết học tập những tấm gương về lòng tự trọng.  - Cách thức rèn luyện tính tự trọng. |  |
| **Yêu thương con người** | - HS thấy được thế nào là lòng yêu thương con người và biểu hiện của lòng yêu thương con người  - HS có thói quen quan tâm đến những người xung quanh, ghét thói thờ ơ, lạnh nhạt, vô tâm của con người và lên án những hành vi không yêu thương con người.  - HS hiểu thế nào là đoàn kết tương trợ, sự cần thiết phải đoàn kết tương trợ.  - HS có thói quen quan tâm đến những người xung quanh, ghét thói thờ ơ, lạnh nhạt, vô tâm của con người và lên án những hành vi độc ác. |  |
| **Tôn sư trọng đạo** | - HS hiểu thế nào là tôn sư trọng đạo, sự cần thiết phải tôn sư trọng đạo.  - HS biết rèn luyện để có thái độ tôn sư trọng đạo.  - HS có thái độ biết ơn, kính trọng thầy cô giáo, biết phê phán những thái độ và hành vi vô ơn với thầy giáo, cô giáo. |  |
| **GDCD 8** | **Tôn trọng lẽ phải** | - HS hiểu được thế nào là lẽ phải và tôn trọng lẽ phải .  - Nêu được một số biểu hiện của tôn trọng lẽ phải.  - Phân biệt được tôn trọng lẽ phải và không tôn trọng lẽ phải. |  |
| **Liêm khiết** | - Học sinh hiểu thế nào là liêm khiết .  - Phân biệt hành vi liêm khiết với không liêm khiết trong cuộc sống hằng ngày .  - Vì sao phải sống liêm khiết .  - Muốn sống liêm khiết thì cần phải làm gì.  - Học sinh có thói quen và biết tự kiểm tra hành vi của mình để rèn luyện bản thân có lối sống liêm khiết . |  |
| **Tôn trọng người khác** | - Học sinh hiểu thế nào là tôn trọng người khác; những biểu hiện của sự tôn trọng người khác; ý nghĩa của việc tôn trọng người khác.  - Biết phân biệt những hành vi tôn trọng với hành vi thiếu tôn trọng người khác.  - Biết tôn trọng bạn bè và mọi người trong cuộc sống hằng ngày.  - Đồng tình ủng hộ những hành vi biết tôn trọng người khác.  - Phản đối hành vi thiếu tôn trọng người khác. |  |
| **Giữ chữ tín** | - Học sinh hiểu thế nào là giữ chữ tín , những biểu hiện khác nhau của việc giữ chữ tín trong cuộc sống hàng ngày.  - Vì sao trong cuộc sống các mối quan hệ xã hội , mọi người đều phải giữ chữ tín.  - Học sinh biết phân biệt những biểu hiện của hành vi giữ chữ tín họăc không giữ chữ tín.  - Học sinh rèn luyện thói quen để trở thành người biết giữ chữ tín trong mọi việc. |  |
| **Xây dựng tình bạn trong sáng, lành mạnh** | - Hiểu thế nào là tình bạn .  - Nêu được những đặc điểm của tình bạn trong sáng, lành mạnh .  - Hiểu được ý nghĩa của tình bạn trong sáng lành mạnh .  - Biết cách xây dựng tình bạn trong sáng lành mạnh với các bạn trong lớp, trong trường và cộng đồng. |  |
| **GDCD 9** | **Chí công vô tư** | - Nhận biết được những biểu hiện khách quan, công bằng.  - Hiểu được ý nghĩa của khách quan, công bằng; tác hại của sự thiếu khách quan, công bằng.  - Thể hiện được thái độ khách quan, công bằng trong cuộc sống hằng ngày.  - Phê phán những biểu hiện không khách quan, công bằng. |  |
| **Tự chủ** | - HS hiểu được thế nào là tự chủ  - Nêu được biểu hiện của người có tính tự chủ  - Hiểu được vì sao con người cần phải biết tự chủ  - Có khả năng làm chủ bản thân trong học tập, sinh hoạt  - Có ý thức rèn luyện tính tự chủ, thích ứng với thay đổi và quản lý thời gian hiệu quả  **-** Biết thích ứng với sự thay đổi, biết quản lí thời gian học tập, sinh hoạt của bản thân hiệu quả. |  |
| **Dân chủ và kỉ luật** | - HS hiểu được thế nào là dân chủ và kỉ luật; mối quan hệ giữa dân chủ và kỉ luật  - Biết cách thực hiện quyền dân chủ và chấp hành tốt kỉ luật của tập thể  - Có thái độ tôn trọng quyền dân chủ và kỉ luật của tập thể |  |
| **Bảo vệ hòa bình** | - Nắm được thế nào là hoà bình và bảo vệ hoà bình; các biểu hiện của hoà bình.  - Giải thích được vì sao cần phải bảo vệ hoà bình.  - Nhận ra được những biện pháp để thúc đẩy và bảo vệ hoà bình.  - Biết lựa chọn và tham gia những hoạt động phù hợp để bảo vệ hoà bình.  - Phê phán xung đột sắc tộc và chiến tranh phi nghĩa. |  |
| **Tình hữu nghị và hợp tác cùng phát triển giữa các dân tộc trên thế giới** | - Hiểu được thế nào là tình hữu nghị và hợp tác cùng phát triển giữa các dân tộc trên TG; ý nghĩa của quan hệ hữu nghị và hợp tác cùng phát triển giữa các dân tộc trên TG  - Tham gia các hoạt động đoàn kết hữu nghị hợp tác cùng phát triển do nhà trường, địa phương tổ chức  - Tôn trọng, thân thiện với người nước ngoài khi gặp gỡ, tiếp xúc |  |

Quận 1, ngày 22 tháng 10 năm 2021

Duyệt của BGH Tổ trưởng CM Nhóm trưởng BM

LÊ TRẦN KIỀU HOA PHAN THỊ CẨM LIN